

PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC THÔNG TIN TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

DEVELOPING INFORMATION RESOURCES AT THE LIBRARY & INFORMATION CENTER OF THE HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY

Nguyễn Thị Thanh Thủy* Trần Thị Anh Đào,
Đặng Quang Thạch, Nguyễn Thị Thu Hương

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, hoạt động Thông tin - Thư viện đang ngày càng được coi trọng và phát triển, Thư viện được coi là chìa khóa giúp chúng ta mở cánh cửa để bước vào kho tàng tri thức của nhân loại. Trong thời kỳ bùng nổ thông tin đang diễn ra mạnh mẽ, lượng thông tin mới được sản sinh tăng lên đáng kể, không phải hằng ngày mà hằng giờ. Cũng như vậy số lượng tài liệu mới được xuất bản cũng tăng lên rất nhiều, không những đa dạng về nội dung, môn loại mà còn phong phú về hình thức. Vì vậy, vấn đề đặt ra cho các thư viện là phải định hướng đúng trong công tác phát triển nguồn lực thông tin, nhằm làm cho nguồn lực thông tin được phong phú, cập nhật và đáp ứng được nhanh chóng, kịp thời và đúng đắn yêu cầu thông tin của người dùng tin trong thư viện. Trong bài báo này, nhóm tác giả trình bày nghiên cứu về thực trạng công tác phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Đánh giá công tác phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Từ khóa: Nguồn lực thông tin, thư viện, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

ABSTRACT

In recent years, the role of library and information centers have been increasingly appreciated and developed. Library is considered the key to open the door to enter the knowledge treasure of humanity. During the booming period of information explosion, the amount of newly generated information increased significantly, not daily but hourly. Also, the number of newly published documents has increased dramatically, not only in terms of content and subjects but also in various forms. Therefore, the problem for libraries is to have the right orientation in the development of information resources, in order to enrich and update the information resources, meeting the requirements of users. In this article, the authors present a study on the current status of the Library and Information Center of the Hanoi University of Industry. We also assess the development of information resources at the Center, based on which propose a number of solutions to develop information resources at the Library and Information Center of the Hanoi University of Industry.

Keywords: Information resource, library, Ha Noi University of Industry

Trung tâm Thông tin Thư viện, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: thanhthuy79.dhcnhn@gmail.com

Ngày nhận bài: 15/01/2020

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 10/6/2020

Ngày chấp nhận đăng: 18/8/2020

1. GIỚI THIỆU

Thông tin là vấn đề trọng tâm của phát triển đất nước. Tầm quan trọng của thông tin là ở chỗ nó phục vụ trực tiếp cho nền khoa học kỹ thuật quốc gia. Xét trên khía cạnh kinh tế, nguồn thông tin khoa học kỹ thuật lấy từ sách báo, các loại tạp chí và các loại ấn phẩm khác là giá rẻ nhất và tiện lợi nhất. Thông tin nhằm thỏa mãn nhu cầu của các cán bộ nghiên cứu khoa học, của sinh viên và của tất cả những người có quan tâm tới khoa học kỹ thuật mà không có điều kiện trực tiếp ra nước ngoài. Nguồn thông tin quốc tế là con đường nhanh nhất, ít tốn kém nhất cho các nhà khoa học Việt Nam tiếp cận và có thể đuổi kịp nền khoa học thế giới. Bên cạnh đó, những thông tin trong nước cũng có giá trị to lớn: nhờ có nó mà các nhà khoa học tránh được những nghiên cứu trùng lặp, tiết kiệm được công sức và tiền của. Cũng nhờ vào nguồn lực thông tin trong nước mà người làm công tác khoa học có những phán đoán cụ thể cho hướng nghiên cứu tiếp tục. Tuy nhiên, nó nảy sinh một mâu thuẫn đó là mâu thuẫn giữa khối lượng thông tin trên thế giới ngày càng nhiều và rất có giá trị với nhu cầu trong nước ngày càng lớn nhưng không được thỏa mãn. Từ đó đặt ra vấn đề cần thiết phải có một biện pháp để giải quyết mâu thuẫn này. Cần một cơ sở làm cầu nối tiếp nhận nguồn thông tin to lớn và đồ sộ ấy, chọn lựa và sắp xếp sao cho có thể thỏa mãn đúng, trúng và đủ những nhu cầu của nền khoa học kỹ thuật Việt Nam. Đó chính là công tác phát triển nguồn lực thông tin - biện pháp để giải quyết tối đa và hiệu quả.

Xét trên bình diện xã hội, công tác phát triển nguồn lực thông tin của thư viện là biện pháp để thỏa mãn nhu cầu thông tin khi xem xét cụ thể trong lĩnh vực Thông tin - Thư viện. Không chỉ có vai trò to lớn, phát triển nguồn lực thông tin còn là yếu tố tiên quyết cho sự tồn tại và phát triển của thư viện. Việc đảm bảo nguồn lực thông tin luôn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của thư viện chính là duy trì "sự sống" cho thư viện. Việc phát triển được tiến hành đều đặn, kịp thời sẽ đảm bảo cho mọi hoạt động của thư viện. Nếu công tác phát triển nguồn lực thông tin bị dãn đoạn hoặc ngừng trệ thì mọi hoạt động của thư viện cũng bị ảnh hưởng. Chính vì vậy, thư viện trường đại học nói chung và thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCNHN) nói riêng có ý nghĩa quyết định trực tiếp đối với quá trình giảng dạy, học tập và

nghiên cứu của cán bộ, giảng viên trong nhà trường. Nằm trong hệ thống thư viện chung của cả nước, thư viện các trường đại học có vị trí rất quan trọng và có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nước ta hiện nay. Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐHCNHN là nơi tập trung nguồn lực thông tin chủ yếu để cập tới các chuyên ngành khoa học kỹ thuật. Chính vì vậy mà Trung tâm luôn cố gắng xây dựng nguồn thông tin đạt chất lượng cao, thỏa mãn nhu cầu thông tin của độc giả, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay, giai đoạn thách thức lớn của Việt Nam trước cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (công nghiệp 4.0) thì vai trò của nguồn lực thông tin đối với quá trình học tập, giảng dạy và nghiên cứu trong trường là rất quan trọng. Việc nghiên cứu thực trạng phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm là cần thiết, từ đó để xuất ra những giải pháp khả thi nhằm nâng cao công tác phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm, đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường hiện nay.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Các công trình nghiên cứu về công tác phát triển nguồn lực thông tin của một số cơ sở khác đã được triển khai và đã được bảo vệ thành công tại các nơi như Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Văn hóa Hà Nội... hoặc công bố trên các tạp chí chuyên ngành và các hội thảo khoa học... Một số luận văn như: "*Phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm Thông tin thư viện Trường Đại học An ninh Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*" của tác giả Nguyễn Công Trứ (2013)[1]; "*Hoàn thiện công tác tổ chức nguồn tài liệu nội sinh đáp ứng phương thức đào tạo theo tín chỉ tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*" của tác giả Nguyễn Mai Chi (2011) [2]; "*Phát triển nguồn lực thông tin phục vụ công tác đào tạo tín chỉ tại Trung tâm Thông tin Thư viện Trường Đại học Lao động - Xã hội*" của tác giả Nguyễn Tiến Đức (2010) [3]... Một số công trình là bài báo liên quan đến phát triển nguồn lực thông tin đã được công bố tại các hội thảo khoa học như bài của PGS.TS. Trần Thị Quý (2009) "*Chia sẻ nguồn lực thông tin - Yếu tố quan trọng để các cơ quan Thông tin - Thư viện đại học phát triển bền vững*" [4]...

Tại Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐHCNHN có bài "*Nghiên cứu nhu cầu tin và đảm bảo thông tin cho người dùng tin tại Trung tâm Thông tin Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*" của Đỗ Thị Thanh Lương (2007)[5]; bài "*Tìm hiểu tổ chức hoạt động của Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*" của Nguyễn Thị Tuyết (2006) [6]; Bài "*Thực trạng và giải pháp phát triển văn hóa đọc của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*" của Nguyễn Thị Thanh Thủy, Vũ Thị Thu Hiền (2017) [7]. Nhìn chung các đề tài, các công trình khoa học đã đề cập, nghiên cứu khá hệ thống những vấn đề liên quan đến nguồn lực thông tin, song đối tượng, phạm vi, không gian, thời gian khác nhau. Từ các quan điểm trên, về cơ bản, trong nghiên cứu này, nhóm tác giả nghiên cứu về vấn đề phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐHCNHN, nêu rõ thực trạng, ưu, nhược điểm về nguồn lực

thông tin ở Trung tâm, để từ đó để xuất những giải pháp phát triển nguồn lực thông tin phục vụ cho công tác chuyển đổi hình thức hoạt động của Trung tâm từ thủ công truyền thống sang tự động hóa thư viện điện tử.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả tổng quan các nghiên cứu đã công bố liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Sử dụng phương pháp thu thập, xử lý và tổng hợp tài liệu thứ cấp nhằm xem xét việc phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐHCNHN. Phương pháp này được sử dụng giúp làm rõ các hướng cũng như các công trình nghiên cứu đã thực hiện liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Việc phân tích và tổng hợp các tài liệu và các công trình nghiên cứu trước đó giúp tránh trùng lặp trong nghiên cứu, kế thừa các kết quả nghiên cứu trước đó theo hướng nghiên cứu của nhóm tác giả.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng nguồn lực thông tin của Trung tâm

Nguồn lực thông tin truyền thống

Hiện nay, nguồn lực tài liệu của Trung tâm bao gồm sách báo, sách tham khảo, tài liệu tra cứu, giáo khoa, giáo trình, các loại báo, tạp chí trong và ngoài nước... Tính đến tháng 12/2019, tổng số vốn tài liệu của Trung tâm có 13.878 tên tài liệu với 121.241 bản; Trên 100 tên báo, tạp chí với hơn 10.000 bản (bảng 1).

Bảng 1. Loại hình tài liệu của Trung tâm

STT	Dạng tài liệu	Đầu ấn phẩm		Bản ấn phẩm	
		Số lượng (đầu bản)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (bản)	Tỷ lệ (%)
1	Giáo trình	1.065	7,62	42.654	32,5
2	Sách tham khảo	12.718	90,98	78.005	59,4
3	Tài liệu tra cứu	95	0,68	582	0,5
4	Báo, tạp chí	100	0,72	10.000	7,6
	Tổng số	13.978	100	131.241	100

Nguồn: Tác giả tổng hợp số liệu tại Trung tâm, năm 2019

Sách gồm: Giáo trình: Trung tâm có 1.065 đầu tên chiếm 7,62% tổng số tên giáo trình trong kho) và 42.654 bản giáo trình (chiếm 32,5% tổng số bản giáo trình trong kho). Loại tài liệu này do các cán bộ giảng dạy trong trường biên soạn. Đó là các tài liệu chuyên ngành được đào tạo trong Trường như: Cơ khí, điện, điện tử, kế toán... Ngoài những giáo trình được cán bộ, giảng viên nhà trường biên soạn, Trung tâm cũng nhập giáo trình của các nhà xuất bản như: Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật, Nhà xuất bản Giáo dục, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia... Đó là các tài liệu thuộc các ngành như: Cơ khí, kinh tế, toán, vật lý, hóa học, Triết học....

Tài liệu tham khảo: là loại tài liệu khá phong phú và có vai trò rất quan trọng trong việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập của của cán bộ, giảng viên và sinh viên trong nhà trường. Tính đến thời điểm tháng 12/2019, tổng số vốn tài liệu tham khảo của Trung tâm là 12.718 tên tài liệu (chiếm 90,98% tổng số tên tài liệu trong kho) và 78.005 bản sách (chiếm 59,4 % tổng số bản tài liệu trong kho). Bên cạnh các

loại tài tham khảo viết bằng tiếng Việt, Trung tâm còn có các loại tài liệu tham khảo viết bằng tiếng nước ngoài.

Tài liệu tham khảo bằng tiếng Việt khá đa dạng. Đó là các tài liệu chuyên ngành như: Thiết kế cơ khí, Điện tử viễn thông, Công nghệ thông tin, Điện, Kinh tế... đây là loại tài liệu cần thiết, giúp sinh viên bổ sung và mở rộng kiến thức về các môn học trên lớp. Đối với cán bộ nghiên cứu, tài liệu tham khảo giúp họ nghiên cứu lý thuyết về chuyên ngành. Đồng thời, loại tài liệu này cũng là cơ sở để họ biên soạn giáo trình, chuẩn bị bài giảng hoặc nghiên cứu khoa học.

Tài liệu tham khảo nước ngoài: Trung tâm có nguồn vốn tài liệu tham khảo nước ngoài với các ngôn ngữ khác nhau: tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Anh... Nội dung của các tài liệu này phục vụ cho một số chuyên ngành đào tạo trong Trường như: Kỹ thuật cơ khí, hệ thống điều khiển khí nén... Các tài liệu tham khảo nước ngoài do Quý châu Á tặng, một phần do các cán bộ đi công tác nước ngoài mua về. Nhìn chung, nguồn tài liệu này quý hiếm, ít có trên thị trường trong nước, có giá trị khoa học cao, phục vụ tốt cho việc nghiên cứu khoa học.

Tài liệu tra cứu: là loại tài liệu đặc biệt trong hệ thống kho sách của Trung tâm gồm các loại sách: Bách khoa Toàn thư, Từ điển, Sổ tay tra cứu chuyên ngành Cơ khí... Số tài liệu này hiện nay có 95 đầu bản (chiếm 0,68% tên tài liệu, với hơn 582 bản, chiếm 0,5% tổng số bản tài liệu. trong đó có: 50 tên từ điển, với nhiều chuyên ngành khác nhau, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Ví dụ: Từ điển Cơ khí Anh - Việt... 25 tên cẩm nang tra cứu, với nhiều chuyên ngành khác nhau, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Ví dụ: Cẩm nang tra cứu thuật ngữ về Điện... 20 tên sổ tay tra cứu chuyên ngành như: Sổ tay cơ khí, sổ tay kỹ thuật điện,...

Báo, Tạp chí: gồm 100 loại báo tạp chí, với hơn 10.000 bản, chiếm 7,6% tổng số bản tài liệu. Trong đó, 95 loại báo, tạp chí tiếng Việt, 05 loại báo, tạp chí tiếng Anh. Các loại báo, tạp chí được lưu giữ đầy đủ, có nhiều loại báo trước đây được lưu giữ từ rất lâu và đóng bìa cứng như báo Nhân dân, Công báo.

Nguồn lực thông tin điện tử

Nguồn lực thông tin điện tử gồm hai thành phần chính đó là: Tài liệu điện tử và Cơ sở dữ liệu. Tài liệu điện tử (còn gọi là tài liệu số) là dạng tài liệu mà phần thông tin trên đó có cấu trúc được tổ chức bao gói hay được lưu trữ trên các vật mang tin mà người dùng có thể đọc, truy cập thông qua thiết bị điện tử, máy tính, hoặc mạng máy tính. Ưu điểm của loại tài liệu này là lưu trữ thông tin trên một đơn vị diện tích, không cần nhiều kho tàng, truy cập nhanh. Ngày nay với sự phát triển của khoa học kỹ thuật có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và điện tử viễn thông, loại hình tài liệu này ngày càng phát triển mạnh. Các thư viện đang có xu hướng phát triển nguồn lực thông tin dạng này. Tuy nhiên, giá cả và rào cản ngôn ngữ đã khiến dạng tài liệu này không phải thư viện nào cũng có được. Năm 2016, Trung tâm đã mua 2490 đầu tài liệu số. Năm 2019 bổ sung thêm 133 đầu tài liệu số [8].

Cơ sở dữ liệu (Data base) là tập hợp các dữ liệu về đối tượng cần để quản lý. Lưu trữ đồng thời trên các vật mang

tin của máy tính điện tử và được quản lý theo một cơ chế thống nhất, nhằm giúp cho việc truy nhập và xử lý tài liệu được dễ dàng và nhanh chóng. Hiện nay, Trung tâm đã cài đặt phần mềm Libol 6.0 của Công ty cổ phần truyền thông Tinh Vân. Libol là sản phẩm phần mềm Thư viện điện tử và quản lý tích hợp nghiệp vụ thư viện, libol ứng dụng công nghệ thông tin một cách triệt để, tự động hóa tất cả các chu trình hoạt động của một thư viện hiện đại, cung cấp các tính năng cần thiết cho một thư viện để sẵn sàng hội nhập với hệ thống Thư viện Quốc gia và Quốc tế, cũng như quản lý các xuất bản phẩm điện tử.

Libol hiện phiên bản 6.0 với ưu điểm nổi bật so với nhiều sản phẩm cùng loại trong nước là Phân hệ Quản lý Tài liệu điện tử, cho phép Trung tâm quản lý các dạng tài liệu số phổ biến (âm thanh, hình ảnh, video, text), cung cấp tài liệu số tới mọi đối tượng người dùng, đồng thời các thư viện có thể thực hiện mua bán, trao đổi và cung cấp tài liệu điện tử một cách dễ dàng...

Hiện nay, Trung tâm xây dựng được một cơ sở dữ liệu sách: 131.241 biểu ghi và đang tiến hành triển khai, ứng dụng, vận hành "Thư viện số" tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Cơ sở dữ liệu sách: đây là thư mục chứa tất cả các biểu ghi thư mục cho sách tiếng Việt và tiếng La tinh của Trung tâm. Toàn bộ cơ sở dữ liệu này là thư mục chứa các thông tin cấp 2, tức các dữ liệu thư mục chứ không phải là văn liệu gốc. Nó bao gồm các dữ liệu thư mục như: tác giả, nhan đề, các yếu tố xuất bản, các đặc trưng dữ liệu... các chỉ số phân loại, tóm tắt, chú giải, từ khóa... cơ sở dữ liệu thư mục bao gồm tra cứu về tài liệu gốc, cùng với các chỉ dẫn giúp người dùng tin có thể nhận được tài liệu gốc ở Trung tâm.

Cơ sở dữ liệu thư mục cho phép người sử dụng truy cập trực tiếp và tức thì các thông tin - thư mục trong kho dữ liệu và thông tin cần tìm hiển thị ngay trên màn hình. Mặt khác nó cho phép tạo ra nhiều sản phẩm trung gian như là sản phẩm đầu ra của cơ sở dữ liệu, đó là các ấn phẩm như thư mục thông báo sách mới, các bộ phiếu mục lục...

Các biểu ghi trong cơ sở dữ liệu được xử lý tiền máy trên bản khai do Trung tâm thiết kế mẫu theo quy tắc mô tả thư mục chuẩn quốc tế ISBD (*International Standard Bibliographic Description*) sau đó bản khai được nhập máy để xây dựng cơ sở dữ liệu tra cứu và phục vụ bạn đọc. Cơ sở dữ liệu sau khi xây dựng xong sẽ được cất đố về các phòng phục vụ thông qua mạng nội bộ của Trung tâm, đồng thời chúng cũng được đưa lên mạng vào Website của Trung tâm để phục vụ việc tra cứu và tìm kiếm tài liệu của người đọc.

3.2. Công tác phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm

Công việc phát triển nguồn lực thông tin bao gồm các quá trình chính sau: Tiếp cận các nguồn nguồn lực thông tin, chọn hình thức và phương thức bổ sung. Do vậy để công tác phát triển nguồn lực thông tin có hiệu quả thì trước hết các Trung tâm Thông tin - Thư viện cần phải có một chính sách phát triển nguồn tin. Chính sách phát triển nguồn tin là kim chỉ nam cho các hoạt động xây dựng nguồn tin, nó đưa ra các chỉ dẫn cần thiết cho việc thực

hiện công tác bổ sung, đồng thời nó cũng là công cụ giao lưu, phối hợp trong một hệ thống cơ quan thông tin thư viện, làm cho việc phối hợp giữa các cơ quan thông tin thư viện trở nên dễ dàng hơn.

Diện bổ sung tài liệu: Các tài liệu phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy và học tập là: sách giáo trình, sách tham khảo, tài liệu tra cứu và các loại tạp chí chuyên ngành. Các tài liệu phục vụ cho mục đích giải trí và nâng cao đời sống cho bạn đọc là: các sách chính trị xã hội, sách văn học và các loại báo và tạp chí của cơ quan Trung ương xuất bản. Các tài liệu nghiệp vụ Thư viện phục vụ cho chính cán bộ thư viện: đây là một phần nhỏ nhưng rất quan trọng để cho cán bộ Thư viện có điều kiện tiếp cận và bổ sung kiến thức mới về lĩnh vực Thư viện học.

Về cơ bản, công tác bổ sung của Trung tâm từ trước đến nay vẫn thực hiện theo đúng định hướng và nội dung phù hợp với các chuyên ngành đào tạo của Nhà trường. Tài liệu được mua dựa trên cơ sở nhu cầu người sử dụng, việc đặt mua tài liệu theo đúng quy trình. Tuy nhiên, công việc bổ sung của Trung tâm chủ yếu mang tính kinh nghiệm chủ quan vì vậy phải xây dựng một chính sách bổ sung khoa học và phù hợp hơn

Quy trình bổ sung: khi tiến hành bổ sung tài liệu, cán bộ thư viện căn cứ vào lĩnh vực đào tạo của Nhà trường để lựa chọn tài liệu với các yêu cầu: sát với chương trình học và là những tài liệu mới nhất. Cán bộ thư viện ở các phòng tập hợp những tài liệu quý, những tài liệu được yêu cầu nhiều nhưng số lượng ít hoặc bị rách nát để lập danh sách bổ sung. Các phòng, khoa, trung tâm lập danh sách tài liệu yêu cầu bổ sung sau đó gửi lại Trung tâm để các cán bộ thư viện lựa chọn. Sau đó, cán bộ thư viện tập hợp, thống kê và lên danh sách các tài liệu cần mua. Căn cứ vào nhu cầu thực tế, trung tâm sẽ tiến hành mua những tài liệu thích hợp nhất và phù hợp với diện bổ sung của Trung tâm.

Công tác thanh lý tài liệu: Thông thường, việc thanh lý tài liệu diễn ra 2 đến 3 năm một lần, thường là các báo, tạp chí và những tài liệu quá rách nát, lỗi thời. Qua đó, Trung tâm kiểm tra chất lượng tài liệu trong kho, nắm được thực trạng số lượng tài liệu, bảo quản những tài liệu có giá trị cao.

Kinh phí bổ sung tài liệu: Những năm trước đây, việc bổ sung tài liệu không thuộc quyền của Trung tâm mà do phòng Đào tạo và các khoa tự lên kế hoạch mua tài liệu, trình duyệt lãnh đạo và mua tài liệu sau đó chuyển xuống Trung tâm nhập sách. Đến năm 2010, Trung tâm đã có một cơ ngơi khang trang, cùng với việc mở thêm cơ sở Hà Nam và hoạt động bổ sung tài liệu đã do Trung tâm quản lý nên số lượng tài liệu tăng và kinh phí chi cho hoạt động này cũng tăng cao hơn. Kinh phí cho việc bổ sung thường không ổn định năm ít năm nhiều, vì hiện nay Trung tâm cũng chưa có những chính sách hay quy định cụ thể nào về kinh phí bổ sung.

Công tác chia sẻ nguồn lực thông tin: Trung tâm Thông tin - Thư viện, trường ĐHCNHN là một thành viên trong Liên hiệp Thư viện Đại học Khu vực phía Bắc từ những ngày đầu thành lập. Vì vậy, "liên kết Thư viện" đã được Trung tâm tiến hành. Mục tiêu của Trung tâm trong thời gian tới là liên

kết với các thư viện trên toàn quốc và đặc biệt là Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Thư viện Đại học Bách khoa, Thư viện Đại học Kinh tế Quốc dân,... trong việc chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin số mà Trung tâm đang xây dựng.

Đội ngũ cán bộ bổ sung: Năng lực trình độ của cán bộ Thư viện có vai trò quyết định đến chất lượng của hoạt động thông tin thư viện. Với sự bùng nổ thông tin như hiện nay, cần phải có đội ngũ cán bộ thông tin thư viện có khả năng giải quyết những nhiệm vụ phức tạp có liên quan đến việc tìm, phân tích và phổ biến thông tin. Cán bộ thư viện sẽ đảm bảo việc thu thập tài liệu một cách tốt nhất. Hiện nay công việc bổ sung của Trung tâm do cán bộ phòng nghiệp vụ trực tiếp làm: Hiện có 2 cán bộ, có trình độ thạc sĩ về Thông tin - Thư viện đang làm công tác bổ sung.

3.3. Chất lượng nguồn lực thông tin

Mức độ phù hợp về nội dung tài liệu: Nội dung nhu cầu tin của người dùng tin về các lĩnh vực ngành nghề nhà trường đang đào tạo phù hợp với nội dung kho sách của Trung tâm đã được bổ sung. Trong Trung tâm, các tài liệu về lĩnh vực chuyên môn Cơ khí, Điện - Điện tử, Công nghệ thông tin, Kinh tế... chiếm một khối lượng lớn. Điều này được thể hiện trong bảng 2.

Bảng 2. Thống kê tài liệu theo lĩnh vực chuyên môn/nội dung

STT	Lĩnh vực	Số lượng (bản)	Tỷ lệ (%)
1	Cơ khí	17.321	14,2
2	Điện	13.500	11,1
3	Điện tử	14.902	12,3
4	Ngoại ngữ	6.494	5,3
5	Ô tô	7.340	6,2
6	Du lịch	1.879	1,5
7	Hóa học	8.172	6,8
8	Kế toán Kiểm toán - Quản lý kinh doanh	16.493	13,7
9	Máy & Thiết kế thời trang	2.499	2,1
10	Công nghệ Thông tin	16.800	13,8
11	Khoa học cơ bản	9.550	7,8
12	Lý luận chính trị - Pháp luật	5.452	4,5
13	Tài liệu tra cứu	582	0,5
14	Những lĩnh vực khác	257	0,2
	Tổng số	121.241	100

Nguồn: Tác giả tổng hợp số liệu tại Trung tâm, năm 2019

Từ bảng thống kê tài liệu lĩnh vực chuyên môn, có thể thấy Trường ĐHCNHN là một trường đại học đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực trong đó chủ yếu phát triển mạnh ở các khoa: Công nghệ thông tin, Cơ khí, Điện, Điện tử,... Vì vậy, tài liệu của các ngành này đều chiếm tỷ lệ rất lớn. Trong đó, Cơ khí là nhiều nhất với 14,2% tổng số vốn tài liệu; Công nghệ thông tin đứng thứ hai với 13,8% tổng số vốn tài liệu... Riêng tài liệu về Ngoại ngữ ta thấy tỷ lệ rất nhỏ chiếm 5,3% trên tổng số vốn tài liệu hiện có. Thực tế hiện nay giảng viên và sinh viên trong trường đang rất cần nguồn tài liệu này phục vụ cho học tập và nghiên cứu, song do đây là loại tài liệu đặc thù, hơn nữa khoa Ngoại ngữ đã có Thư viện mini trên khoa

để cung cấp tài liệu cho sinh viên của khoa, do vậy Thư viện hàng năm bổ sung loại tài liệu này không nhiều.

Mức độ phù hợp về loại hình tài liệu: Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐHCNHN với đặc thù của một đơn vị trực thuộc cơ sở giáo dục - đào tạo nên loại hình tài liệu phân theo mục đích sử dụng bao gồm các nhóm sau:

Nhóm tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập bao gồm sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo cho giảng viên và sinh viên.

Nhóm tài liệu tra cứu bao gồm từ điển, bách khoa toàn thư, sổ tay, cẩm nang, niên giám, các bộ luật,...

Tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập chứa đựng các kiến thức khoa học cơ bản về các ngành như: Tin học, Cơ khí, Kế toán, Điện, Điện tử. Tài liệu tra cứu dùng để tra tìm nhanh những số liệu, sự kiện hay một thuật ngữ,...

Bảng 3. Cơ cấu loại hình sách phân theo mục đích sử dụng

Loại hình tài liệu	Số lượng đầu tên sách	Tỷ lệ %	Số lượng bản sách	Tỷ lệ %
Tài liệu phục vụ giảng dạy	13.783	99,3	120.659	99,5
Tài liệu tra cứu	95	0,7	582	0,5
Tổng	13.878	100	121.241	100

Nguồn: Tác giả tổng hợp số liệu tại Trung tâm, năm 2019

Bảng 3 cho thấy, loại tài liệu tra cứu chiếm tỷ lệ rất thấp, số đầu tài liệu tra cứu có 95 tên chiếm 0,7% và 582 bản sách chiếm 0,5% trên tổng số vốn tài liệu có tại Trung tâm.

Các loại tài liệu này đã và đang phát huy hiệu quả trong công việc phục vụ nhu cầu tìm kiếm, khai thác, sử dụng thông tin của người dùng tin tại Trung tâm. Phân chia theo phạm vi phổ biến thông tin là dựa theo mức độ công bố của tài liệu, người ta chia tài liệu thành hai dạng tài liệu công bố và không công bố. Vì loại tài liệu công bố của Trung tâm chủ yếu là sách nên trong mục này, nhóm tác giả chỉ trình bày về hiện trạng của loại hình tài liệu xám

Tài liệu không công bố hay tài liệu xám (Grey literature) là các nguồn tài liệu trong và ngoài nước, thu được qua các kênh đặc biệt và không thể thu qua các kênh phát hành chính thức và kiểm soát thư mục thông thường.

Tài liệu xám, ngoài những hạn chế như do không bán trên thị trường, thường không được chuẩn hóa về mặt hình thức trình bày; phần lớn tài liệu xám có hình thức là các tập mỏng, không có trang nhan đề, thậm chí đôi khi chúng không còn cả bìa, không có tên tài liệu; tỉ lệ nhiễu thông tin trong tài liệu xám cũng khác nhau. Nhưng nhìn chung, tài liệu xám có độ tin cậy khá cao và là một nguồn cung cấp thông tin có giá trị cho các cơ quan thông tin có giá trị cho các cơ quan thông tin thư viện.

Trong quá trình hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của các trường đại học đã tạo ra một khối lượng tài liệu mà người ta còn gọi là nguồn tin nội sinh. Đó là các công trình nghiên cứu khoa học, luận văn, khóa luận tốt nghiệp, sách giáo trình, sách tham khảo, ... Đây là nguồn thông tin rất có giá trị, phục vụ đặc lực cho học tập, giảng dạy,

nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên. Qua xem xét, số lượng tài liệu xám của Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐHCNHN hiện chiếm tỷ lệ đáng kể. Song trong Trung tâm chưa có loại tài liệu nào về công trình nghiên cứu khoa học hay luận án tiến sỹ mà các giảng viên, cán bộ được cử đi học nộp lại cho Trung tâm theo quy định của Nhà trường. Đây là một hạn chế đòi hỏi Trung tâm cần tìm ra cách thức giải quyết trong thời gian tới.

Mức độ phù hợp về ngôn ngữ tài liệu: Chiến lược phát triển của Nhà trường là mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo lập trình viên quốc tế, liên kết đào tạo với Học viện Công nghệ Nam Úc; Đại học Hồ Nam Trung Quốc; Đại học Ilan - Đài Loan; Tập đoàn Hồng Hải (Trung Quốc); Dự án Jica (Nhật Bản) do vậy, nhu cầu sử dụng tiếng nước ngoài cũng như tài liệu nước ngoài ngày càng cao. Tuy nhiên, nhu cầu sử dụng tài liệu tiếng Anh vẫn chiếm đa số. Điều này là do xu thế hiện nay, tiếng Anh được sử dụng rộng rãi hơn trong giao lưu quốc tế, số lượng người dùng tin có thể sử dụng được tiếng Anh cũng nhiều hơn so với các ngôn ngữ khác. Một nguyên nhân nữa là tài liệu Tiếng Anh thường cập nhật thông tin hơn các tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác, điều này đặc biệt cần thiết cho người dùng tin trong các chuyên ngành như: Công nghệ thông tin; Kinh tế; Tài chính; Du lịch,...

Theo xu hướng của thời đại, việc sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trở nên phổ biến hơn. Vì vậy nhu cầu sử dụng các dạng tài liệu tiếng Anh phục vụ học tập, giải trí ngày càng phát triển. Ngoài ra Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường ĐHCNHN còn cố gắng cập nhật bổ sung các dạng tài liệu có ngôn ngữ khác nhau như: Trung Quốc; Nhật Bản để phục vụ người dùng tin trong toàn Trường.

Bảng 4. Cơ cấu sách phân theo ngôn ngữ

Ngôn ngữ	Số đầu tên sách	Tỷ lệ %	Số bản sách	Tỷ lệ %
Tiếng Việt	10.562	76,1	114.747	94,7
Tiếng Anh, Nhật, Trung...	3.316	23,9	6.494	5,3
Tổng	13.878	100%	121.241	100%

Nguồn: Tác giả tổng hợp số liệu tại Trung tâm, năm 2019

So sánh số liệu bảng 3 giữa nhu cầu về ngôn ngữ tài liệu với thực tế kho tài liệu hiện Trung tâm đang lưu giữ và phục vụ ta thấy, ngôn ngữ tài liệu tiếng Việt đã đáp ứng được nhu cầu người dùng tin. Hay nói cách khác là phù hợp với nhu cầu của họ. Nhưng tài liệu được xuất bản bằng ngôn ngữ tiếng Anh, và các ngôn ngữ khác... thì còn hạn chế. Nhu cầu thì nhiều mà thực tế kho tài liệu có lại ít chiếm 5,3% tổng số vốn tài liệu trong kho, như vậy trên thực tế Trung tâm Thư viện bổ sung quá ít loại tài liệu này. Mặt khác sách sách tiếng nước ngoài có giá thành cao nên với kinh phí hạn chế, Trung tâm chỉ có thể bổ sung số lượng nhỏ tài liệu in màu, đảm bảo chất lượng thực sự của sách nhập ngoại, đồng thời đảm bảo yêu cầu cho công tác giảng dạy của giảng viên trong Nhà trường. Đây là một hạn chế trong công tác phát triển tài liệu tiếng nước ngoài tại Trung tâm.

3.4. Đánh giá công tác phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm

Những mặt tích cực

Thứ nhất, được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao từ lãnh đạo Nhà trường, Trung tâm đã có những bước tiến đáng kể trong quá trình phát triển của mình. Trung tâm đã xây dựng được nguồn tài liệu phong phú về các lĩnh vực Khoa học - Công nghệ, Kinh tế - Xã hội; Chính trị - Văn hóa. Nguồn tài liệu truyền thống ngày càng được mở rộng, khối lượng tài liệu tương đối lớn, về cơ bản nguồn lực thông tin đã đáp ứng được nhu cầu dạy và học của cán bộ, giảng viên và sinh viên trong toàn Trường. Trung tâm đã thực sự phát huy được vai trò và tác dụng của một Trung tâm khoa học chuyên ngành, là nơi cung cấp các tài liệu thuộc các lĩnh vực đào tạo của Nhà trường.

Thứ hai, Trung tâm cũng góp phần quan trọng trong việc đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong công tác phát triển vốn tài liệu nói chung và số hóa tài liệu nói riêng. Đây là nguồn nhân lực chuyên gia về lĩnh vực phát triển tài nguyên số để phổ biến tới bạn đọc, chia sẻ kinh nghiệm với các cơ quan thư viện trong và ngoài hệ thống giáo dục đại học. Vì vậy, nguồn nhân lực của Trung tâm cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển nguồn lực thông tin. Đây là những yếu tố quan trọng tác động tới hoạt động phát triển vốn tài liệu của Trung tâm.

Những mặt hạn chế

Thứ nhất, mặc dù Trung tâm đã có nhiều nỗ lực trong việc phát triển nguồn lực thông tin song chưa đảm bảo phục vụ tối đa nhu cầu của người dùng tin. Trong thời đại "bùng nổ thông tin" như hiện nay thì: Vấn đề cập nhật thông tin của tài liệu còn chưa kịp thời. Nhiều tài liệu đã xuất hiện trên thị trường nhưng Trung tâm lại chưa có để phục vụ bạn đọc. Lựa chọn nguồn tài liệu bổ sung vẫn còn nhiều hạn chế, nhiều tài liệu vẫn chưa thực sự sát với chương trình học, vẫn còn xảy ra hiện tượng: Có tên sách rất cần cho bạn đọc thì số lượng ít, trong khi có sách nhu cầu đọc không nhiều thì bổ sung nhiều. Loại hình tài liệu của trung tâm còn thiên lệch, dạng tài liệu truyền thống/tài liệu trên giấy chiếm tỷ lệ chủ yếu trong cơ cấu thành phần vốn tài liệu; trong khi đó, tài liệu điện tử chưa đáng kể để phục vụ bạn đọc.

Thứ hai, việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin vào hoạt động phát triển nguồn lực thông tin của Trung tâm triển khai tương đối chậm. Đó là lựa chọn những phương án, phần mềm tiện ích, quy trình công nghệ, phương tiện kỹ thuật phù hợp nhất để phát triển nguồn lực thông tin. Hiện đại hóa mọi hoạt động nghiệp vụ của Trung tâm hiện nay đang trong giai đoạn thử nghiệm.

Nguyên nhân

Trung tâm chưa xây dựng được chính sách phát triển nguồn tin. Đối với công tác phát triển nguồn lực thông tin việc lựa chọn tài liệu thường mang tính chủ quan, chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của công tác phát triển nguồn lực thông tin, chưa coi đó là một công việc lao động khoa học thực sự, vì thế vốn tài liệu của Trung tâm thường chưa thực

sự hợp lý giữa các loại. Đây cũng là một vấn đề nổi cộm trong công tác phát triển nguồn lực thông tin của Trung tâm, rất cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

4. KHUYẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP

Giải pháp thứ nhất, xây dựng chính sách phát triển nguồn lực thông tin

Bất kỳ một cơ quan Thông tin - Thư viện nào muốn hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, muốn đạt hiệu quả cao trong công tác phục vụ, thỏa mãn nhu cầu tin cho người dùng tin, trước hết phải xây dựng cho mình được một nguồn lực thông tin đủ lớn về số lượng, phong phú về chủng loại và chất lượng tốt. Tuy nhiên, để làm được điều này thì các cơ quan Thông tin - Thư viện phải xây dựng cho mình một chính sách phát triển nguồn tin. Nhiều năm qua, cán bộ của Trung tâm chủ yếu dựa vào kinh nghiệm để tiến hành công việc phát triển nguồn lực thông tin. Do đó, công tác này chưa đảm bảo tính khoa học và chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Yêu cầu cấp thiết hiện nay của Trung tâm là cần sớm xây dựng một chính sách phát triển nguồn lực thông tin, Trung tâm sẽ xác định mục tiêu trước mắt và mục tiêu lâu dài để xây dựng và phát triển nguồn lực thông tin trong từng giai đoạn cụ thể. Chính sách phát triển nguồn lực thông tin của Trung tâm cần phải bao quát được các nội dung sau:

Một là, khái quát về chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển của Trung tâm, nêu lên bản chất và phạm vi của nguồn tin, tư liệu mà cơ quan có ý định xây dựng;

Hai là, chỉ rõ phương hướng bổ sung ưu tiên cũng như mức độ bổ sung đối với từng chuyên ngành cụ thể;

Ba là, đưa ra các tiêu chuẩn chọn lựa các loại hình tài liệu cụ thể cũng như các tiêu chí thanh lọc và loại bỏ các tài liệu không còn phù hợp ra khỏi tư liệu;

Bốn là, đảm bảo tính nhất quán và tính liên tục trong các giai đoạn phát triển nguồn lực thông tin (kể cả trong trường hợp có biến động hay thay đổi về nhân sự làm công tác bổ sung);

Năm là, đảm bảo sự cân đối, hài hòa giữa các loại hình tư liệu như: sách, ấn phẩm định kỳ, tài liệu điện tử, tài liệu không công bố;

Sáu là, tạo điều kiện thuận lợi trong việc quản lý ngân sách một cách có hiệu quả.

Để đảm bảo thông tin phục vụ đào tạo theo học chế tín chỉ, Trung tâm cần phải nỗ lực, khẩn trương xây dựng chính sách phát triển nguồn lực thông tin.

Giải pháp thứ hai, tăng cường bổ sung tài liệu điện tử, tiếng nước ngoài

Hiện nay, thông tin khoa học và công nghệ phần lớn là bằng tiếng nước ngoài, nhất là tiếng Anh. Người dùng tin có thể tiếp cận lĩnh vực thông tin này chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài. Thực tế hiện nay cho thấy, tại các thư viện đại học, ngày càng có nhiều người dùng tin tìm kiếm và sử dụng các nguồn thông tin bằng ngoại ngữ.

Trong bối cảnh Internet đã phát triển mạnh mẽ, việc lựa chọn thông tin điện tử và xác định giá trị của chúng để phục vụ người dùng là một thách thức lớn đặt ra đối với

Trung tâm. Bởi vì Internet chính là kho thông tin điện tử vô cùng phong phú và đa dạng.

Như vậy, trước sự xuất hiện của các nguồn tài nguyên điện tử và khả năng truy cập đến các nguồn tài nguyên này đang tăng mạnh mẽ, để thoả mãn nhu cầu của người dùng tin (nhất là phục vụ đào tạo theo tín chỉ), trung tâm cần: Thứ nhất, tăng cường bổ sung loại hình tài liệu điện tử như: đĩa CD-ROM, sách điện tử,... Sau đó từng bước tiến hành số hoá các giáo trình, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo của từng môn học; vì đây là nguồn tin không thể thiếu cho một khoá học trực tuyến khi tiến hành đào tạo theo tín chỉ.

Như vậy, trình độ của người dùng tin tại Trung tâm ngày càng cao hơn, chuyên sâu hơn (so với trình độ đào tạo cao đẳng trước đây); nhu cầu về thông tin của họ cũng đa dạng về nhiều lĩnh vực (ngoài các ngành đào tạo Cơ khí truyền thống của trường còn xuất hiện thêm các ngành đào tạo mới khác); do vậy, nguồn lực thông tin phải đảm bảo đầy đủ về nội dung, đa dạng về loại hình, phù hợp với xu thế phát triển của khoa học và công nghệ hiện đại. Để phục vụ đòi hỏi ngày càng cao của người dùng tin; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường, Trung tâm cần phải có chiến lược bổ sung cụ thể, hợp lý, khoa học hơn; đặc biệt cần đa dạng hoá các loại hình tài liệu nhất là tài liệu điện tử, tài liệu tiếng nước ngoài.

Giải pháp thứ ba, tăng cường thu thập nguồn tài liệu xám trong trường

Nguồn tài liệu xám bao gồm các công trình nghiên cứu khoa học, luận án, luận văn, khoá luận tốt nghiệp, tập bài giảng, tài liệu hội nghị, hội thảo... là nguồn thông tin rất có giá trị, phục vụ đắc lực cho học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên các trường đại học. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của các thư viện trường đại học là tiến hành thu thập được đầy đủ, kiểm soát và khai thác có hiệu quả nguồn thông tin đặc biệt này phục vụ nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Trong thời gian này, việc thu thập nguồn tài liệu này là cực kỳ cần thiết để Trung tâm có thể phát triển nguồn lực thông tin nói chung, tăng cường nguồn tài liệu xám nói riêng.

Để tăng cường thu thập nguồn tài liệu xám, trước hết, Trung tâm cần thu thập nguồn tài liệu nội sinh (trong phạm vi nhà trường) một cách chủ động, tích cực. Cụ thể: Thư viện cần đề xuất, tham mưu với Ban lãnh đạo Nhà trường để bổ sung quy định việc nộp tài liệu nội sinh (công trình nghiên cứu khoa học, tập bài giảng, luận án, luận văn, khoá luận tốt nghiệp của cán bộ, giảng viên, sinh viên trong trường). Cụ thể là quy định cán bộ, giảng viên, sinh viên nhà trường nộp cho Trung tâm 01 bản tài liệu trên giấy nộp kèm theo 01 bản trên đĩa CD-ROM (theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật).

Thư viện phải thường xuyên có mối liên hệ mật thiết với các khoa đào tạo bởi đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên của các khoa vừa là nơi có nhu cầu thông tin cao, vừa là nơi tập trung những sản phẩm thông tin có giá trị. Tài liệu thu thập được từ các khoa đào tạo có tính chuyên môn sâu bao gồm đề cương chi tiết môn học, tập bài giảng lưu hành nội bộ, các công trình khoa học, bài tham luận của các giảng viên tại các hội nghị khoa học,...

5. KẾT LUẬN

Nguồn lực thông tin là cơ sở để vận hành thư viện và cơ quan thông tin, không có nguồn lực thông tin thì thư viện và cơ quan thông tin không thể hoạt động được. Đó là tài sản quý giá, là tiềm lực, là niềm tự hào của mỗi thư viện, cơ quan thông tin. Nguồn lực thông tin càng phong phú thì khả năng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và càng có sức lôi cuốn người sử dụng. Nguồn lực thông tin là đối tượng làm việc hàng ngày trong thư viện. Cán bộ thư viện tiến hành bổ sung, xử lý, tổ chức chúng thành những kho phù hợp để tuyên truyền, thông báo thành tựu kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn hóa của đất nước cũng như trên thế giới, tình hình chính trị xã hội. Người đọc sử dụng nguồn lực thông tin để thu thập kiến thức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiên cứu khoa học, tự học, giải trí... Do đó nếu thiếu nguồn lực thông tin thì Thư viện không thể phát triển được.

Hiện nay khi thư viện điện tử đã chính thức đi vào hoạt động thì công tác nghiệp vụ trong Trung tâm phải nâng cao hơn, trình độ cán bộ tại Trung tâm cũng phải được nâng cao hơn cả về chất và lượng, chất lượng phục vụ người dùng tin cũng hiệu quả hơn. Thực tế đã cho thấy vai trò hết sức quan trọng không thể thiếu được của Trung tâm trong chiến lược dạy và học của Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Công Trú, 2013. *Phát triển nguồn lực thông tin tại Trung tâm thông tin thư viện trường Đại học An ninh nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn tốt nghiệp, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013, 99 tr.
- [2]. Nguyễn Mai Chi, 2011. *Hoàn thiện công tác tổ chức nguồn tài liệu nội sinh đáp ứng phương thức đào tạo theo tín chỉ tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*. Luận văn bảo vệ tại Trường Đại học Văn hóa Hà nội, 95 tr.
- [3]. Nguyễn Tiến Đức, 2010. *Phát triển nguồn lực thông tin phục vụ công tác đào tạo tín chỉ tại trung tâm thông tin thư viện trường Đại học lao động - Xã hội*. Luận văn bảo vệ tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 98 tr.
- [4]. Trần Thị Quý, 2009. *Chia sẻ nguồn lực thông tin - Yếu tố quan trọng để các cơ quan Thông tin - Thư viện đại học phát triển bền vững*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học do Trung tâm Thông tin-Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức năm 2009.
- [5]. Đỗ Thị Thanh Lương, 2007. *Nghiên cứu nhu cầu tin và đảm bảo thông tin cho người dùng tin tại trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*. Khóa luận tốt nghiệp, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 72tr.
- [6]. Nguyễn Thị Tuyết, 2006. *Tìm hiểu tổ chức hoạt động của Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*. Niên luận, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 23tr.
- [7]. Nguyễn Thị Thanh Thủy, Vũ Thị Thu Hiền, 2017. *Thực trạng và giải pháp phát triển văn hóa đọc của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*. Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội số 38, 2/2017, tr147-151.
- [8]. Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

AUTHORS INFORMATION

**Nguyen Thi Thanh Thuy, Tran Thi Anh Dao,
Dang Quang Thach, Nguyen Thi Thu Huong**

Library and Information Center, Hanoi University of Industry